

Ngày 18 tháng 06 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty: CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO

Mã chứng khoán: NPM11805; NPM11907; NPM11909; NPM11910; NPM11911

Địa chỉ trụ sở chính: Xóm 2, Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Điện thoại: (028) 03 824 063 Fax: (028) 03 824 063

Website: <https://www.masangroup.com/masanresources/npmc/>

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Nguyên Hải

Địa chỉ: Xóm 2, Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Điện thoại (cơ quan): (028) 03 824 063 Fax: (028) 03 824 063

Loại thông tin công bố: x 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Hội đồng thành viên Công ty thông qua phương án triển khai Dự án Đầu tư Xây dựng Nhà máy Tinh luyện Kim loại màu Núi Pháo tại xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Thông tin này đã được công bố cùng ngày trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn <https://www.masangroup.com/masanresources/npmc/investor/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin


PHẠM NGUYỄN HẢI

Số/ No.: 06/2021/NQ-HĐTV

-----oOo-----

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 6 năm 2021
Thai Nguyen, June 18th, 2021

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
*RESOLUTION OF THE MEMBERS' COUNCIL
OF NUI PHAO MINING COMPANY LIMITED*

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
MEMBERS' COUNCIL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of Vietnam on June 17, 2020 and its implementing documents;

- Căn cứ Điều lệ ngày 24/05/2021 của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (“**Công Ty**”), được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm;

*Pursuant to the Charter dated May 24, 2021 of Nui Phao Mining Company Ltd (“**the Company**”), as amended, supplemented from time to time;*

- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Thành viên số 06/2021/BBH-HĐTV ngày 18 tháng 6 năm 2021,

Pursuant to the Minutes of Meeting of the Members' Council No. 06/2021/BBH-HĐTV dated June 18th, 2021.

QUYẾT NGHỊ
RESOLVES

Điều 1. Thông qua phương án triển khai Dự án Đầu tư Xây dựng Nhà máy Tinh luyện Kim loại màu với các nội dung cụ thể sau đây:

Article 1. Approve the plan for implementing the Project for Investing and Constructing Non-Ferrous Metals Manufacturing Plant with the following details:

1.1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:

Project name and project location:

a. Tên dự án: Đầu tư Xây dựng Nhà máy Tinh luyện Kim loại màu Núi Pháo.

Project name: Investing and Constructing Nui Phao Non-Ferrous Metals Manufacturing Plant.

b. Địa điểm thực hiện dự án: xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên.

Project location: Ha Thuong Commune, Dai Tu District, Thai Nguyen Province.

1.2. Mục tiêu dự án:



Scope of project:

Xây dựng Nhà máy Tinh luyện Kim loại màu để sản xuất ra đồng tấm đạt chất lượng LME (>99,99%Cu), vàng Dore' (>99,9%Au) và axit sunfuric ($\geq 98,5\%$) với công suất 12.600 tấn đồng cathode/năm, 450kg vàng và 59.000 tấn axit sunfuric từ nguyên liệu đầu vào là tinh quặng đồng và tinh quặng sunphua có chứa vàng được khai thác và chế biến tại mỏ Núi Pháo.

Construction of Non-Ferrous Metals Manufacturing Plant to produce copper cathode with quality LME (>99.99%Cu), Dore' gold (>99.9%Au) and sulfuric acid ($\geq 98.5\%$) with capacity of 12,600 tons of copper cathode/year, 450kg of gold and 59,000 tons of sulfuric acid from the input materials are copper concentrates and gold-containing sulfide concentrates exploited and processed at Nui Phao mine.

1.3. Thời hạn hoạt động của dự án:

Project lifespan:

21 năm kể từ ngày được cấp Chấp thuận chủ trương đầu tư từ UBND tỉnh (bao gồm thời gian xây dựng cơ bản 02 năm).

21 years from the date of approval of investment policy from Provincial Peoples' Committee (including 02 years of construction).

1.4. Tiến độ thực hiện dự án:

Implementation progress:

Quý 2 năm 2023: Hoàn thành việc xây dựng cơ bản.

Q2 2023: Completion of basic construction.

Quý 2 năm 2023: Hoàn thành việc lắp đặt thiết bị

Q2 2023: Completion of commissioning

Quý 3 năm 2023: Chính thức đi vào hoạt động.

Q3 2023: Officially put into operation.

1.5. Nhu cầu sử dụng đất:

Land usage requirements:

- Diện tích Dự án: 190.900m²

Project area: 190,900m²

Trong đó/ *In which:*

(i) Diện tích xây dựng công trình: 48.907,1m²:

Construction area: 48,907.1m²:

- Khu sản xuất: 44.517,1 m².

- *Production area: 44,517.1 m².*

- Khu phụ trợ (văn phòng hành chính, căng tin, bãi đỗ xe ô tô): 4.390m² .

- *Auxiliary area (administrative office, canteen, car parking): 4,390m².*

(ii) Diện tích còn lại là hành lang, đường xá, cảnh quan: 141.992,9m².

The remaining area is corridor, road, landscape: 141,992.9m².

1.6. Công suất thiết kế:

Designed capacity:

- a. Đồng tấm (Cu 99,99%): 12.600 tấn/năm.
Copper cathode (Cu 99.99%): 12,600 ton/year.
- b. Vàng nguyên liệu (vàng thỏi Au 90%): 450 kg/năm.
Commercial gold product (gold dore Au 90%): 450 kg/year.
- c. Axit sunfuric (H₂SO₄ ≥ 98,5%): 59.000 tấn/năm.
Sulfuric acid (H₂SO₄ 98.5%): 59,000 tons/year.

1.7. Tổng vốn đầu tư:

Total investment capital

3.068.810.436.000 VNĐ (*Bằng chữ: Ba nghìn không trăm sáu mươi tám tỷ tám trăm mười triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng.*)

3,068,810,436,000 VND (*In words: Three thousand zero hundred sixty-eight billion eight hundred ten million four hundred thirty-six thousand dong.*)

Điều 2. Thông qua phương án góp vốn thành lập công ty con do Công ty sở hữu 100% vốn để thực hiện dự án với chi tiết cụ thể như sau:

Article 2. *Approving the plan for capital contribution to establish a wholly-owned subsidiary of the Company to implement the project with the following details:*

- a. Tổng số vốn góp: 920.643.130.800 VNĐ, tương đương 30% tổng vốn đầu tư dự án.
Total amount of capital contribution: VND 920,643,130,800, equal to 30% of the total investment capital.
- b. Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp: 100%.
Capital contribution percentage: 100%.
- c. Tiến độ góp vốn: Theo tiến độ thực hiện dự án.
Capital contribution timeline: In accordance with the project execution plan

Điều 3. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Thành viên hoặc Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết và quyết định các vấn đề cụ thể để thực hiện dự án quy định tại Điều 1 và phương án thành lập công ty con quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này.

Article 3. *To authorize the Chairman of the Members' Council or the General Director of the Company to implement the necessary procedures and to decide specific matters to implement the project stipulated in Article 1 and the plan to establish the subsidiary stipulated in Article 2 of this Resolution.*

Điều 4. Các thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc và các phòng ban có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 4. *The members of Members' Council, the General Director and the relevant departments of the Company shall be responsible for performing this Resolution.*

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐTV ký ngày 25 tháng 02 năm 2020.

Article 5: This Resolution shall take effect from the date of signing and replaces the Resolution No. 02/2020/NQ-HĐTV signed February 25, 2020.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

FOR AND ON BEHALF OF THE

MEMBERS' COUNCIL



NGUYỄN THIỀU NAM

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

CHAIRMAN OF MEMBERS' COUNCIL

